

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

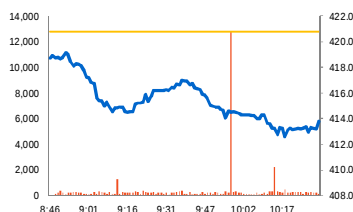
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	413.82	↓ -6.99	-1.66%
KLGD (triệu ck)	44.89	↑ 6.99	18.45%
GTGD (tỷ đồng)	721.60	↑ 140.97	24.28%
Tổng cung (triệu ck)	47.75	↓ -16.86	-26.09%
Tổng cầu (triệu ck)	38.94	↓ -20.39	-34.37%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.88	↓ -0.83	-30.70%
KL bán (triệu ck)	1.79	↓ -1.42	-44.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	65.12	↓ -23.65	-26.64%
Giá trị bán (tỷ đồng)	55.49	↓ -28.49	-33.92%

Thị trường tài chính thế giới đang bất ổn:

Chỉ số Dow Jones sụt giảm mạnh hơn 2,2% khi một định chế tài chính lớn ở Mỹ chính thức tuyên bố phá sản bởi khủng hoảng nợ châu Âu. MF Global phá sản với tổng số nợ lên tới 39,7 tỷ USD, gần bằng mức tổng tài sản 41 tỷ USD của công ty, và chủ yếu do việc nắm giữ quá nhiều nợ của chính phủ châu Âu. Sự kiện này diễn ra ngay sau sự kiện Nhật Bản đơn phương can thiệp hạ giá đồng Yên và khiến giới đầu tư tài chính lo ngại về khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh tiền tệ.

Biến động trong ngày



Phiên hôm nay chỉ số hai sàn đột ngột giảm mạnh. Điểm đáng chú ý là áp lực bán tăng rất mạnh trên hầu hết các mã cổ phiếu và thanh khoản thị trường sụt giảm khá mạnh, giảm tới 30,6% so với phiên trước đó. Diễn biến thị trường những phiên gần đây cho thấy sự bất ổn của dòng tiền tham gia vào thị trường, ngay cả khi hầu hết các mã cổ phiếu hai sàn đều đang ở mức khá thấp. Ngoài ra, trong những ngày cuối tháng 10, hầu hết các doanh nghiệp niêm yết cũng đã công bố kết quả kinh doanh quý 3, và hé lộ khá nhiều doanh nghiệp có kết quả kinh doanh lỗ cũng là một trong những yếu tố có tác động tiêu cực tới tâm lý thị trường.

VN-Index đã giảm xuống dưới ngưỡng hỗ trợ 415 điểm, HNX-Index cũng xuống dưới 69 điểm với thanh khoản sụt giảm mạnh so với hai phiên trước đó. Diễn biến phiên tạo thành mô hình bearish Engulfing trên chỉ số HNX-Index, đồng thời cho thấy mô hình đảo chiều hai đáy trước đó cũng đã giảm độ tin cậy, thậm chí có nguy cơ bị phá vỡ nếu dòng tiền tiếp tục thoái trào. Trong những phiên sắp tới, thị trường có thể dao động trong khoảng 66 – 72 điểm. NĐT ngắn hạn nên tiếp tục giữ vị thế đứng ngoài thị trường và quan sát diễn biến từ khối lượng giao dịch hai sàn. Ở chiều ngược lại, do thị trường đang ở gần hỗ trợ mạnh nên NĐT giữ cổ phiếu cũng nên hạn chế việc bán ra với giá thấp trong những phiên thị trường giảm mạnh.

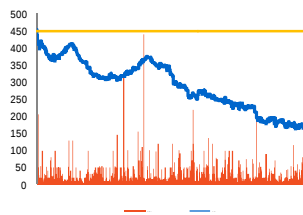
Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:**Tổng quan thị trường**

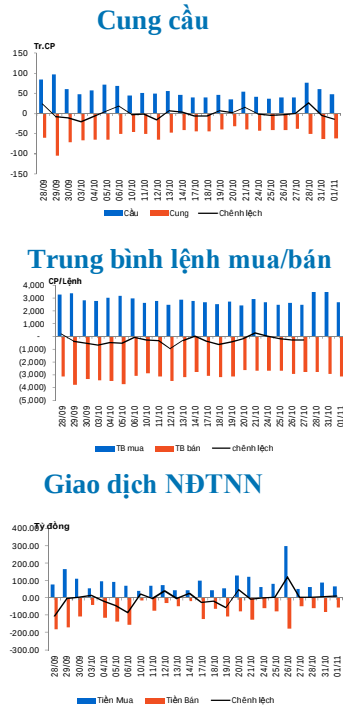
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	68.52	↓ -1.64	-2.34%
KLGD (triệu ck)	37.21	↓ -22.62	-37.80%
GTGD (tỷ đồng)	396.04	↓ -262.10	-39.82%
Tổng cung (triệu ck)	70.87	↓ -3.57	-4.80%
Tổng cầu (triệu ck)	47.69	↓ -29.43	-38.16%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.57	↓ -2.13	-78.77%
KL bán (triệu ck)	0.36	↓ -2.85	-88.70%
Giá trị mua (tỷ đồng)	6.34	↓ -2.53	-28.53%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.02	↓ -4.38	-52.18%

Nhận định thị trường:*Đồ thị HNX-Index.***Biến động trong ngày**

Mô hình đảo chiều dạng hai đáy (chữ W) với ngưỡng hỗ trợ 69 điểm đã giảm độ tin cậy với phiên sụt giảm ngày hôm nay. Đóng cửa phiên HNX- Index ở mức thấp hơn ngưỡng 69 điểm (68,5 điểm) với thanh khoản sụt giảm mạnh (tới hơn 30% so với phiên trước) cho thấy dòng tiền tham gia thị trường rất bất ổn và vẫn còn thiên hướng thoát ra.

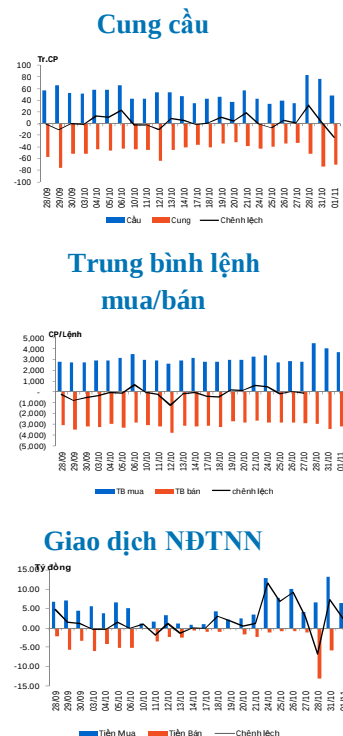
Trong ngắn hạn, công cụ MACD cho thấy chỉ số sàn Hà Nội chưa đi vào xu thế giảm. HNX-Index có ngưỡng hỗ trợ mạnh vùng 66 điểm, cũng không quá xa vùng giá hiện tại, do đó khả năng giảm sâu sẽ khó xảy ra. Các công cụ sức tăng giá đều ở giá trị khá thấp hoặc giảm xuống, cho thấy thị trường dần trở lại trạng thái dao động ngang.

Mô hình đảo chiều hai đáy của HNX-Index đã giảm mức độ tin cậy, thậm chí có thể bị phá vỡ nếu phiên sắp tới thị trường tiếp tục sụt giảm về giá và thanh khoản giao dịch. Tuy nhiên ở mức giá hiện tại, khả năng giảm sâu sẽ khó xảy ra trong ngắn hạn. HNX-Index hiện dao động trong khung 66 – 72 điểm, với ngưỡng 66 điểm đóng vai trò là ngưỡng hỗ trợ khá mạnh. NĐT đang giữ cổ phiếu không nên bán mạnh với mức giá thấp trong những phiên thị trường sụt giảm. Ở chiều ngược lại, NĐT đang giữ tiền mặt nên tiếp tục giữ vị thế bên ngoài thị trường và chờ đợi diễn biến rõ ràng hơn từ yếu tố thanh khoản.

HSX:**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu tháng 11 trong sắc đỏ do ảnh hưởng bởi đà giảm từ cuối phiên trước. sự giảm giá của nhóm cổ phiếu chủ chốt cùng nhiều mã bluechips khác khiến VN-Index mất 2.04 điểm ở đợt khớp lệnh thứ nhất, tương ứng 0.48% xuống 417.77 điểm. Đà giảm diễn ra trầm trọng hơn trong đợt khớp lệnh liên tục, BVH giảm sàn, MSN và VIC đều mất hơn 2% giá trị, các blue-chips khác như KBC, HAG, SJS, PVF, DPM cũng đều giảm sau khiến VN-Index giảm đến 6.3 điểm lúc 9h30, tương đương 1.5% xuống 414.51 điểm, và mở rộng lên 8.21 điểm, tức 1.95% vào cuối đợt khớp lệnh liên tục. Kết thúc phiên, VN-Index rút ngắn biên độ giảm nhưng vẫn mất xấp xỉ 7 điểm, tương đương 1.66% lùi về 413.82 điểm.

KLGD đạt 44,88 triệu cp, tương đương 721 tỷ đồng, tăng đáng kể so với phiên hôm qua. Trong đó, KLGD thỏa thuận đã lên tới 17,7 triệu cổ phiếu, tương đương hơn 332 tỷ đồng.

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Mở cửa phiên giao dịch, hầu hết cổ phiếu đều giảm hoặc đứng giá, nhóm cổ phiếu chủ chốt hầu hết chìm trong sắc đỏ. HNX-Index chốt đợt 1 giảm 0.27 điểm, tương ứng 0.38% xuống còn 69.94 điểm. Tương tự sàn HSX, đà giảm tiếp tục mở rộng lên trong đợt khớp lệnh liên tục, đến 9h30, HNX-Index giảm 0.55 điểm, tức giảm 0.78% tạm chốt ở 69.66 điểm. Trong nhóm cổ phiếu blue-chips chỉ có VND duy trì sắc xanh nhờ dư mua trên 1 triệu cổ phiếu. Tuy nhiên đến cuối đợt khớp lệnh liên tục, cổ phiếu này không duy trì được sắc xanh, quay về mức giá tham chiếu, cùng 187 mã giảm giá đã kéo HNX-Index sụt giảm 1.07 điểm, tương đương 1.52% xuống 69.14 điểm. Chốt phiên, HNX-Index giảm sâu 1.69 điểm, tức khoảng 2.41% chốt phiên tại 68.52 điểm.

Giao dịch đã giảm nhưng vẫn đạt mức khá với hơn 37,2 triệu cổ phiếu được giao dịch phiên này với giá trị là 396 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 4 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 20 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPE (tăng 2,08%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVE (giảm 6,05%), PVG (giảm 6,16%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2,62% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 6,67 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 01/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,700	3,600	↓ -2.08	0.41	13.82	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,300	19,500	↓ -5.71	0.31	25.38	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,200	196,000	↓ -6.06	0.36	0.61	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	25,800	829,800	↓ -4.44	1.51	54.85	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	13,700	119,800	↑ 1.48	1.12	59.57	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,900	300	↑ 2.08	0.45	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,600	4,700	↓ -5.71	0.61	4.96	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5,700	181,000	↓ -6.56	0.57	0.85	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16,300	296,500	↓ -4.12	0.97	7.44	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,800	268,600	↓ -6.35	2.07	8.49	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,700	974,900	↓ -6.16	0.88	6.92	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,300	70,100	↓ -1.81	0.70	20.90	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,800	9,400	↓ -6.02	0.75	2.09	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14,900	67,400	↓ -1.97	1.26	5.60	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,000	1,757,500	↓ -5.98	0.49	1.78	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,000	255,340	↓ -0.31	1.91	5.17	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,300	42,810	↓ -0.81	1.10	6.72	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,900	5,030	↑ 2.05	2.36	10.49	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,300	111,900	↓ -4.55	0.56	4.35	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,800	81,950	↓ -1.05	2.91	14.49	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12,000	672,170	↓ -1.64	1.06	14.34	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,300	289,190	↓ -2.27	0.55	33.93	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,900	10,310	↓ -1.43	0.59	1.57	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,600	252,430	↑ 1.33	0.69	8.62	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,400	143,810	→ 0.00	0.94	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,800	14,700	→ 0.00	0.58	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu A	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
MBB	13,800	13,800	0.00	38,273,136
OGC	12,700	12,700	0.00	21,950,576
IJC	11,400	10,900	-4.39	19,939,327
SSI	18,500	18,300	-1.08	17,220,605
NTL	19,800	20,300	2.53	14,763,536

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	11,500	11,400	-0.87	61,333
KLS	11,300	10,900	-3.54	57,473
VCG	13,400	12,700	-5.22	26,134
PGS	27,000	25,800	-4.44	22,028
PVX	11,700	11,000	-5.98	19,701

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VNH	4,000	4,200	200	5.00
HOT	20,000	21,000	1,000	5.00
CYC	2,100	2,200	100	4.76
SVT	8,600	9,000	400	4.65
CMT	6,800	7,100	300	4.41

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HCT	10,000	10,700	700	7.00
QHD	8,900	9,500	600	6.74
SJ1	28,400	30,300	1,900	6.69
KTT	3,000	3,200	200	6.67
L18	10,700	11,400	700	6.54

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
COM	32,000	30,400	-1,600	-5.00
TMS	18,000	17,100	-900	-5.00
STG	24,400	23,200	-1,200	-4.92
BVH	71,500	68,000	-3,500	-4.90
BMC	30,700	29,200	-1,500	-4.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MIC	18,600	17,300	-1,300	-6.99
SGH	94,500	87,900	-6,600	-6.98
HDO	8,600	8,000	-600	-6.98
HGM	104,700	97,400	-7,300	-6.97
TKC	7,200	6,700	-500	-6.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	18,953	VNM	18,249
VHC	8,442	NTL	9,134
DHG	8,040	DPM	5,256
DPM	4,642	PVF	3,330
PNJ	4,630	VIC	2,746

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	2,203	KLS	2,240
PGS	1,837	PVS	744
PVX	555	SDD	189
PVE	355	ICG	181
AGC	316	S96	169

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339